

Số: 168 /QĐ-UBND

Cao Lãnh, ngày 03 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả tuyển dụng viên chức năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc tại hội trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ kết quả tuyển dụng viên chức tại Báo cáo số 359 /BC-HĐTD ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức;

Xét Tờ trình số 123 /TTr-HĐTD ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức công nhận kết quả tuyển dụng viên chức năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả tuyển dụng viên chức huyện Cao Lãnh năm 2023 như sau:

1. Tổng số thí sinh đăng ký tham dự: 74 thí sinh.
2. Số thí sinh dự xét tuyển: 63 thí sinh (vắng 11 thí sinh).
3. Số thí sinh trúng tuyển: 52 thí sinh.

(có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Huyện, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo và các thí sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- Trang Thông tin điện tử Huyện;
- Lưu: VT, PNV.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Hồng Trung



**DANH SÁCH
TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 268 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND Huyện)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
I	VĂN THƯ VIÊN									
1	Lê Thị Thu Oanh	20/02/1987	Nữ	Không	Văn thư viên Tiểu học	73	80	0	76,5	
2	Nguyễn Ngọc Hà	20/12/1995	Nữ	Không	Văn thư viên Trung học cơ sở	55	60	0	57,5	
II	KẾ TOÁN VIÊN									
1	Nguyễn Thị Hồng Loan	09/4/1989	Nữ	Không	Kế toán viên Tiểu học	60	70	0	65	
III	Y SĨ HẠNG IV									
1	Ngô Thị Thuý Hoa	23/02/1984	Nữ	Không	Y sĩ hạng IV Mầm non	63	65	0	64	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
IV	GIÁO VIÊN MẦM NON HẠNG III									
1	Đoàn Thị Diễm My	24/11/1996	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	79	79	0	79	
2	Nguyễn Ngọc Hoàng Thơ	07/01/2000	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	85	87	0	86	
3	Trần Thị Cẩm Tú	01/10/2000	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	75	77	0	76	
4	Phạm Thị Kim Anh	14/5/2001	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	72	74	0	73	
5	Trần Thị Phương Dung	24/11/1999	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	65	66	0	65,5	
6	Phạm Thị Huỳnh Như	27/7/1999	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	68	75	0	71,5	
7	Đinh Thị Huỳnh Như	13/11/2002	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	76	81	0	78,5	
8	Nguyễn Thị Thu Quyên	25/6/2001	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	83	76	0	79,5	

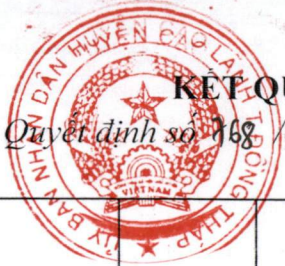
Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
9	Lâm Ngọc Xuân	26/9/2001	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	63	65	0	64	
10	Bạch Thị Mỹ Hạnh	07/8/1997	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	60	63	0	61,5	
11	Trịnh Thị Bảo Trang	07/5/1994	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	72	71	0	71,5	
12	Nguyễn Thị Bảo Trân	26/5/2001	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	90	86	0	88	
13	Nguyễn Thị Trúc Linh	24/7/1999	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	85	83	0	84	
14	Lê Triệu Minh	04/5/2002	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	65	64	0	64,5	
15	Nguyễn Thuý Diễm	16/01/2001	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	82	85	0	83,5	
16	Nguyễn Thị Trúc Bông	20/10/1991	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	79	75	0	77	
17	Phạm Tuyết Nhi	27/7/1995	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	72	78	0	75	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
18	Ngô Kim Thanh	08/6/1997	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	79	80	0	79,5	
19	Trịnh Thị Diễm Trinh	30/11/1992	Nữ	Con Bệnh binh	Giáo viên Mầm non hạng III	88	88	5	93	
20	Nguyễn Kim Tiền	11/5/2001	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	81	79	0	80	
21	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	20/11/2001	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	71	71	0	71	
22	Phạm Hồng Ân	15/8/1995	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	84	83	0	83,5	
23	Hoàng Thu Thảo	21/8/1995	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	75	77	0	76	
24	Lê Thị Huế Anh	14/6/1998	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	81	89	0	85	
V GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III										
1	Đặng Thiệu Ngọc Bảo	29/5/2000	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	60	60	0	60	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
2	Lê Thị Xí Muội	10/10/1989	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	65	65	0	65	
3	Nguyễn Thị Thanh Ngân	22/02/1999	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	60	60	0	60	
4	Võ Thị Ngọc Nguyên	20/9/1996	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	55	60	0	57,5	
5	Võ Lâm Trường	01/01/2001	Nam	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	80	85	0	82,5	
6	Hà Quốc Dũng	27/9/1997	Nam	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	75	80	0	77,5	
7	Huỳnh Thái Sơn	30/10/2000	Nam	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	70	75	0	72,5	
8	Võ Thị Bảo Trân	20/12/1997	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	75	70	0	72,5	
9	Đặng Thanh Tú	23/10/1997	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	75	75	0	75	
10	Nguyễn Thị Kim Nhi	27/8/1991	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	65	65	0	65	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
11	Lê Thanh Trúc	15/12/1997	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	85	85	0	85	
12	Cao Thị Huỳnh Như	23/10/1997	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	80	75	0	77,5	
13	Huỳnh Thị Thanh Thuý	23/6/2001	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	60	65	0	62,5	
14	Nguyễn Thị Hà	05/02/1995	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	80	80	0	80	
15	Nguyễn Thị Ái Xuân	11/7/1994	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	85	85	0	85	
16	Nguyễn Thị Bích Trâm	18/01/1993	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	85	80	0	82,5	
17	Nguyễn Thị Kim Loan	27/3/2001	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	75	75	0	75	
18	Phan Thị Thùy Trang	08/6/1991	Nữ	không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	70	75	0	72,5	
19	Nguyễn Trường Giang	10/7/1998	Nam	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Thể dục)	55	60	0	57,5	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
20	Phạm Đức Anh Tú	19/5/1997	Nam	Chứng nhận Đào tạo sĩ quan dự bị Bộ binh	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tin học)	80	80	5	85	
21	Phạm Thùy Dung	10/5/1989	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tin học)	60	65	0	62,5	
VI GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III										
1	Trần Thị Duyên Duyên	16/7/2000	Nữ	Không	Giáo viên THCS hạng III (Toán học)	77	80	0	78,5	
2	Trần Ngọc Quý	09/5/2000	Nam	Không	Giáo viên THCS hạng III (Toán học)	75	80	0	77,5	
3	Võ Trần Ái Nhi	03/01/2001	Nữ	Không	Giáo viên THCS hạng III (Toán học)	73	70	0	71,5	



DANH SÁCH

KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND Huyện)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
I	VĂN THƯ VIÊN									
1	Lê Thị Thu Oanh	20/02/1987	Nữ	Không	Văn thư viên Tiểu học	73	80	0	76,5	
2	Nguyễn Ngọc Hà	20/12/1995	Nữ	Không	Văn thư viên Trung học cơ sở	55	60	0	57,5	
II	KẾ TOÁN VIÊN									
1	Nguyễn Thị Hồng Loan	09/4/1989	Nữ	Không	Kế toán viên Tiểu học	60	70	0	65	
2	Nguyễn Thị Kim Thanh	08/7/2001	Nữ	Không	Kế toán viên Tiểu học	0	0	0	0	Vắng
3	Nguyễn Thị Kiều Vân	12/7/1987	Nữ	Không	Kế toán viên Tiểu học	55	60	0	57,5	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
III	Y SỸ HẠNG IV									
1	Ngô Thị Thuý Hoa	23/02/1984	Nữ	Không	Y sĩ hạng IV (mầm non)	63	65	0	64	
2	Võ Thị Thái Duy	05/5/2000	Nữ	Không	Y sĩ hạng IV (Tiểu học)	0	0	0	0	Vắng
IV	THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM									
1	Võ Thành Lễ	02/9/1994	Nam	Không	Thiết bị, Thí nghiệm (Trung học cơ sở)	0	0	0	0	Vắng
V	GIÁO VIÊN MẦM NON HẠNG III									
1	Đoàn Thị Diễm My	24/11/1996	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	79	79	0	79	
2	Nguyễn Ngọc Hoàng Thơ	07/01/2000	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	85	87	0	86	
3	Trần Thị Cẩm Tú	01/10/2000	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	75	77	0	76	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
4	Phạm Thị Kim Anh	14/5/2001	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	72	74	0	73	
5	Trần Thị Phương Dung	24/11/1999	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	65	66	0	65,5	
6	Phạm Thị Huỳnh Như	27/7/1999	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	68	75	0	71,5	
7	Đinh Thị Huỳnh Như	13/11/2002	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	76	81	0	78,5	
8	Nguyễn Thị Thu Quyên	25/6/2001	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	83	76	0	79,5	
9	Lâm Ngọc Xuân	26/9/2001	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	63	65	0	64	
10	Bạch Thị Mỹ Hạnh	07/8/1997	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	60	63	0	61,5	
11	Trịnh Thị Bảo Trang	07/5/1994	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	72	71	0	71,5	
12	Nguyễn Thị Bảo Trân	26/5/2001	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	90	86	0	88	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
13	Nguyễn Thị Trúc Linh	24/7/1999	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	85	83	0	84	
14	Lê Triệu Minh	04/5/2002	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	65	64	0	64,5	
15	Nguyễn Thuý Diễm	16/01/2001	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	82	85	0	83,5	
16	Nguyễn Thị Trúc Bông	20/10/1991	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	79	75	0	77	
17	Phạm Tuyết Nhi	27/7/1995	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	72	78	0	75	
18	Ngô Kim Thanh	08/6/1997	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	79	80	0	79,5	
19	Trịnh Thị Diễm Trinh	30/11/1992	Nữ	Con Bệnh binh	Giáo viên Mầm non hạng III	88	88	5	93	
20	Nguyễn Kim Tiền	11/5/2001	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	81	79	0	80	
21	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	20/11/2001	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	71	71	0	71	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
22	Phạm Hồng Ân	15/8/1995	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	84	83	0	83,5	
23	Hoàng Thu Thảo	21/8/1995	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	75	77	0	76	
24	Lê Thị Huế Anh	14/6/1998	Nữ	Không	Giáo viên Mầm non hạng III	81	89	0	85	
VI GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III										
1	Trần Trọng Ngôn	05/02/1999	Nam	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	40	40	0	40	
2	Đặng Thiệu Ngọc Bảo	29/5/2000	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	60	60	0	60	
3	Lê Thị Xí Muội	10/10/1989	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	65	65	0	65	
4	Nguyễn Thị Thanh Ngân	22/02/1999	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	60	60	0	60	
5	Nguyễn Thị Trúc Phương	21/5/1996	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III				0	Vắng

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
6	Võ Thị Ngọc Nguyên	20/9/1996	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	55	60	0	57,5	
7	Võ Lâm Trường	01/01/2001	Nam	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	80	85	0	82,5	
8	Hà Quốc Dũng	27/9/1997	Nam	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	75	80	0	77,5	
9	Nguyễn Thị Quế Trân	13/7/1999	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	65	65	0	65	
10	Nguyễn Thị Ái Xuân	11/7/1994	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	85	85	0	85	
11	Lê Như Hoàng Nguyên	31/8/2000	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	50	55	0	52,5	
12	Huỳnh Thái Sơn	30/10/2000	Nam	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	70	75	0	72,5	
13	Nguyễn Thị Kim Loan	27/3/2001	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	75	75	0	75	
14	Võ Thị Bảo Trân	20/12/1997	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	75	70	0	72,5	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
15	Phạm Thùy Dung	10/5/1989	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tin học)	60	65	0	62,5	
16	Lê Phú Thịnh	16/02/1998	Nam	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Thể dục)	55	50	0	52,5	
17	Hồ Thị Mỹ Sương	04/12/2000	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	65	75	0	70	
18	Đặng Thanh Tú	23/10/1997	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	75	75	0	75	
19	Võ Trần Hoàng Bảo	07/10/2000	Nam	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)				0	Vắng
20	Nguyễn Thị Kim Nhi	27/8/1991	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	65	65	0	65	
21	Phan Thị Thùy Trang	08/6/1991	Nữ	không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	70	75	0	72,5	
22	Nguyễn Thị Bội Giao	19/02/2001	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	55	50	0	52,5	
23	Nguyễn Thị Trúc Ngan	20/7/1998	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III			0	0	Vắng

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
24	Ngô Thị Ngọc Thảo	05/9/1999	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	60	60	0	60	
25	Lê Thanh Trúc	15/12/1997	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	85	85	0	85	
26	Trần Quang Đình	07/10/2000	Nam	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III			0	0	Vắng
27	Phạm Đức Anh Tú	19/5/1997	Nam	Chung nhận Đào tạo sĩ quan dự bị Bô binh	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tin học)	80	80	5	85	
28	Cao Thị Huỳnh Như	23/10/1997	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	80	75	0	77,5	
29	Nguyễn Phương Hồng Hân	04/03/2001	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III			0	0	Vắng
30	Nguyễn Thị Bích Trâm	18/01/1993	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Tiếng Anh)	85	80	0	82,5	
31	Huỳnh Thị Thanh Thuý	23/6/2001	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	60	65	0	62,5	
32	Nguyễn Trường Giang	10/7/1998	Nam	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III (Thể dục)	55	60	0	57,5	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
33	Nguyễn Thị Hà	05/02/1995	Nữ	Không	Giáo viên Tiểu học hạng III	80	80	0	80	
VII GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III										
1	Trần Ngọc Quý	09/5/2000	Nam	Không	Giáo viên THCS hạng III (Toán học)	75	80	0	77,5	
2	Trần Quang Thịnh	16/10/1996	Nam	Không	Giáo viên THCS hạng III (Toán học)	0	0	0	0	Vắng
3	Nguyễn Minh Tiến	26/8/2001	Nam	Không	Giáo viên THCS hạng III (Toán học)	0	0	0	0	Vắng
4	Nguyễn Tấn Hào	07/6/2001	Nam	Không	Giáo viên THCS hạng III (Toán học)	60	60	0	60	
5	Đỗ Phạm Trường Duy	09/8/2001	Nam	Không	Giáo viên THCS hạng III (Toán học)	65	70	0	67,5	
6	Phạm Thị Quế Anh	21/10/2001	Nữ	Không	Giáo viên THCS hạng III (Toán học)	62	60	0	61	
7	Trần Thị Duyên Duyên	16/7/2000	Nữ	Không	Giáo viên THCS hạng III (Toán học)	77	80	0	78,5	

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Đối tượng ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả phỏng vấn				Ghi chú
						Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Thành viên chấm phỏng vấn thứ nhất	Điểm ưu tiên	Điểm trung bình	
8	Phan Nguyễn Như Huỳnh	31/5/2000	Nữ	Không	Giáo viên THCS hạng III (Toán học)	0	0	0	0	Vắng
9	Võ Trần Ái Nhi	03/01/2001	Nữ	Không	Giáo viên THCS hạng III (Toán học)	73	70	0	71,5	